

Số: /SGTVT-VTPT&NL
V/v hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

Hà Giang, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Các đơn vị kinh doanh vận tải;
- Các đơn vị quản lý, khai thác bến xe.

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; văn bản số 11037/BGTVT-VT ngày 20/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc phối hợp chỉ đạo triển khai Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Công văn số 4168/UBND-VHXH ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Hà Giang về việc chỉ đạo tạm thời một số biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

Nhằm khôi phục lại hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô phù hợp với công tác phòng, chống dịch Covid-19, tạo điều kiện để vận chuyển hành khách phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trên địa bàn tỉnh bảo đảm an toàn, thống nhất giữa các tỉnh, thành phố; kết nối hiệu quả giữa các phương thức vận tải hành khách; góp phần thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế. Sở Giao thông vận tải Hà Giang hướng dẫn thực hiện như sau:

I. Vận tải hành khách bằng xe ô tô

1. Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2

- Đối với hoạt động vận tải hành khách nội tỉnh: Tiếp tục thực hiện với tần suất 100% số chuyến theo biểu đồ đã phê duyệt.

- Đối với hoạt động vận tải hành khách liên tỉnh:

+ Cho phép tổ chức hoạt động vận tải hành khách xe taxi, xe hợp đồng, xe du lịch với tần suất bình thường.

+ Khôi phục lại hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định từ Hà Giang đi/đến 09 tỉnh, thành phố (*Theo phụ lục 1 đính kèm văn bản này*) với tần suất hoạt động từ 20% đến dưới 50% số chuyến theo biểu đồ đã phê duyệt

- Trong quá trình hoạt động vận tải hành khách, khi địa bàn hoạt động chuyển cấp độ dịch lên cấp 3, cấp 4 thì thực hiện theo nội dung quy định tại khoản 2, khoản 3 Mục I của văn bản này.

2. Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3

- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh, xe taxi, xe hợp đồng, xe du lịch: Các đơn vị vận tải tổ chức hoạt động vận tải theo hướng dẫn của Sở GTVT Hà Giang (sau khi Sở GTVT Hà Giang xin ý kiến và được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động đảm bảo theo nguyên tắc hoạt động không vượt quá 50% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện);

- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh: Các đơn vị vận tải chỉ tổ chức hoạt động vận chuyển sau khi Sở GTVT Hà Giang thống nhất với Sở GTVT các tỉnh, thành phố và được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép hoạt động (tối đa không vượt quá 50% số chuyến theo lưu lượng đã được Sở GTVT công bố (số chuyến/tháng) và có giãn cách chỗ trên phương tiện);

3. Đối với địa bàn có dịch ở cấp 4

- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe ô tô, gồm: Vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh, nội tỉnh, xe buýt, hợp đồng, du lịch (trừ xe công nghệ dưới 09 chỗ sử dụng hợp đồng điện tử), vận chuyển học sinh, sinh viên;

- Đối với xe taxi, xe công nghệ dưới 09 chỗ (xe hợp đồng, xe du lịch sử dụng hợp đồng điện tử) có vách ngăn với khách, thanh toán điện tử được phép hoạt động không vượt quá 20% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện;

- Trường hợp phương tiện vận tải hành khách có hành trình bắt buộc phải đi qua địa bàn có dịch ở cấp 4 thì không được dừng, đỗ.

II. Vận tải hàng hóa bằng xe ô tô

Tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; lái xe, người đi theo xe phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 1.2 và mục 2 văn bản số 4168/UBND-VHXH ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Hà Giang.

III. Vận tải nội bộ bằng xe ô tô

1. Vận tải hàng hóa nội bộ

Tổ chức hoạt động bình thường ở các cấp độ dịch; lái xe, người đi theo xe phải đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 1.2 và mục 2 văn bản số 4168/UBND-VHXH ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Hà Giang

2. Vận tải chở người nội bộ (vận chuyển công nhân, chuyên gia)

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 1, cấp 2: Tổ chức hoạt động bình thường;

- Đối với địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4: Được phép hoạt động theo hướng dẫn của Sở GTVT điếm đi, điếm đến và có giãn cách chỗ trên phương tiện;

- Lái xe, người trên xe phải đảm bảo các yêu cầu về y tế theo địa bàn có dịch ở cấp độ tương ứng được quy định tại khoản 1.2 và mục 2 văn bản số 4168/UBND-VHXH ngày 19/10/2021 của UBND tỉnh Hà Giang.

IV. Yêu cầu đối với hành khách tham gia giao thông (trừ vận tải hàng không và đường sắt) phải đáp ứng các yêu cầu sau

1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

3. Xét nghiệm y tế:

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...;

b) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

4. Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

V. Yêu cầu đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và người đi theo xe

1. Thực hiện biện pháp phòng, chống dịch

a) Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế;

b) Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

2. Xét nghiệm y tế

a) Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

b) Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

c) Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm đối với lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

d) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

đ) Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3. Trước, trong và sau chuyến đi, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe nếu có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... thì cần theo dõi sức khỏe và thông báo ngay cho đơn vị vận tải, cơ quan y tế địa phương để triển khai quy trình xử lý dịch theo quy định.

4. Trường hợp chuyên đi có hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe dương tính với SARS-CoV-2: thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

5. Bố trí dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho hành khách sử dụng; áp dụng các biện pháp thông gió tự nhiên phù hợp với từng loại hình phương tiện giao thông công cộng; yêu cầu hành khách đeo khẩu trang trong suốt quá trình di chuyển.

6. Vệ sinh, khử khuẩn phương tiện hàng ngày và sau mỗi chuyến đi đối với các bề mặt tiếp xúc nhiều như bề mặt vô lăng lái, tay nắm cửa, ghế ngồi, cửa sổ, sàn phương tiện... Chú ý đối với xe taxi và các phương tiện tương tự, lái xe, người phục vụ trên xe phải lau chùi tay nắm cửa, ghế ngồi của xe sau mỗi lần hành khách lên, xuống xe bằng dung dịch sát khuẩn nhanh.

VI. Yêu cầu đối với người làm việc tại bến xe, nơi xếp dỡ hàng hóa

1. Tuân thủ “Thông điệp 5K”; khai báo y tế theo quy định của Bộ Y tế.

2. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế.

3. Xét nghiệm y tế

3.1. Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...; xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện;

3.2. Xét nghiệm ngẫu nhiên đối với nhóm có nguy cơ lây nhiễm cao theo kế hoạch phòng, chống dịch của đơn vị vận tải;

3.3. Đối với tất cả các cấp độ dịch, chỉ yêu cầu xét nghiệm người có một trong các trường hợp:

- Có nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp 3;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa); không yêu cầu xét nghiệm khi đi lại trong địa bàn;

3.4. Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh, chỉ xét nghiệm một trong các trường hợp:

- Khi có yêu cầu điều tra dịch tễ;

- Đến từ địa bàn có dịch ở cấp 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

3.5. Việc xét nghiệm SARS-CoV-2 được thực hiện bằng RT-PCR hoặc test 8 kháng nguyên nhanh có giá trị trong vòng 72 giờ (kể từ khi nhận kết quả).

3.6. Thường xuyên nhắc nhở lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, người đi theo xe và hành khách chấp hành các quy định phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.

VII. Kết nối vận chuyển hành khách đến, đi tại cảng hàng không, ga đường sắt thuộc địa bàn có dịch ở cấp 4

1. Đối với đơn vị vận tải kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, lái xe

a) Vận chuyển hành khách đi, đến cảng hàng không, ga đường sắt theo nguyên tắc “một cung đường hai điểm đến”; không được phép dừng đỗ trên hành trình (trừ trường hợp khẩn cấp);

b) Chấp hành hướng dẫn của các Sở GTVT, đơn vị quản lý cảng hàng không, ga đường sắt khi vận chuyển hành khách đi, đến cảng hàng không, ga đường sắt.

2. Đối với hành khách

Chấp hành nghiêm hướng dẫn của cảng hàng không, ga đường sắt trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

VIII. Thời gian thực hiện

Kể từ ngày 24/10/2021 cho đến khi có thông báo mới.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Đối với các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô

1.1. Xây dựng và triển khai phương án tổ chức vận tải bảo đảm tuân thủ quy định về kinh doanh, điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và quy định phòng, chống dịch COVID-19; nắm bắt thông tin về luồng tuyến, hành trình, cấp dịch do các địa phương công bố (*Tra cứu cấp độ dịch tại các tỉnh đi/đến trước khi xác nhận lệnh vận chuyển cho phương tiện hoạt động*); công bố công khai các yêu cầu vận chuyển đối với hành khách theo quy định tại mục IV văn bản này.

(*Tra cứu cấp độ dịch tại cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế: www.moh.gov.vn vào mục tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại địa phương theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế*)

1.2. Bố trí lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại mục V văn bản này.

1.3. Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19:

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

1.4. Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và chỉ dừng, đỗ dọc đường (ăn uống, vệ sinh) và đón, trả khách tại các địa điểm theo quy định;

1.5. *Trường hợp có hành khách đi từ địa bàn có dịch cấp 4:*

- Lập danh sách hành khách đi xe theo Phụ lục 2 ban hành kèm theo văn bản này.

- Giao cho lái xe, nhân viên phục vụ trên xe hướng dẫn hành khách tự kê khai (bao gồm cả việc cập nhật bổ sung hành khách đi xe trên hành trình);

- Sao gửi danh sách hành khách đi xe về Sở Giao thông vận tải nơi đi, nơi đến;

- Lưu trữ bản chính danh sách hành khách đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

- Bảo mật thông tin hành khách theo quy định của pháp luật;

1.6. Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

1.7. Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh vận tải; Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ban chỉ đạo phòng chống dịch tỉnh trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong hoạt động vận tải tại đơn vị.

1.8. Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

2. Đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô

2.1. Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải, nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

2.2. Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục II Phần 2 Hướng dẫn tạm thời này;

2.3. Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có dịch ở cấp 3, cấp 4);

2.4. Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm ghi trong Giấy vận tải, hợp đồng vận chuyển hàng hóa;

2.5. Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

2.6. Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; trong đó tăng cường kiểm tra, giám sát thông qua thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe ô tô kinh doanh

vận tải;

2.7 Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

3. Đơn vị hoạt động vận tải nội bộ bằng xe ô tô

3.1. Chủ động xây dựng kế hoạch vận tải (đảm bảo chỉ vận chuyên hàng hóa, người của đơn vị mình), nắm bắt thông tin về hành trình, nơi xếp dỡ hàng hóa và cấp dịch do địa phương công bố; phổ biến đầy đủ kế hoạch vận tải cho người trên phương tiện để đảm bảo đáp ứng khi có yêu cầu tham gia phòng, chống dịch COVID-19;

3.2. Bố trí lái xe, người đi theo xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 Mục II Phần 2 Hướng dẫn tạm thời này;

3.3. Bố trí phương tiện đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19: trang bị dung dịch sát khuẩn tay, khẩu trang y tế; vệ sinh, khử khuẩn phương tiện sau mỗi chuyến đi (chỉ thực hiện khi đi từ hoặc đi qua địa bàn có 5 dịch ở cấp 3, cấp 4);

3.4. Trường hợp có người đi từ địa bàn có dịch ở cấp 4: lập danh sách người đi xe theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này; sao gửi danh sách người đi xe về Sở GTVT nơi đi, nơi đến (gửi 01 lần nếu không có sự thay đổi người trên xe); lưu trữ bản chính danh sách người đi xe tối thiểu 21 ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi để phục vụ công tác truy vết phòng chống, dịch COVID-19 khi có yêu cầu của cơ quan chức năng có thẩm quyền;

3.5. Yêu cầu lái xe chạy đúng hành trình, đón trả người và xếp dỡ hàng hóa tại các địa điểm theo quy định;

3.6. Bố trí nhân viên hoặc bộ phận y tế để phối hợp y tế địa phương xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc;

3.7. Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của phương tiện, lái xe trong suốt quá trình vận chuyển; h) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

4. Đối với các Bến xe

4.1. Xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch đón, trả hành khách bảo đảm an toàn, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường và các quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

Phối hợp với các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn xây dựng phương án bố trí phương tiện hoạt động trên tuyến đảm bảo số chuyến hoạt động hàng ngày theo danh sách tại phụ lục 1 và báo cáo kết quả thực hiện về Sở GTVT Hà Giang.

4.2. Bố trí điểm khai báo y tế, quét mã QR;

4.3. Bố trí vị trí để lực lượng chức năng tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 kháng nguyên nhanh; bố trí phòng hoặc khu vực cách ly tạm thời đảm bảo thông thoáng;

4.4. Bố trí khu vực bán vé, phòng chờ (đối với bến xe), nơi hành khách lên, xuống phương tiện bảo đảm giãn cách và các yêu cầu về phòng, chống dịch

COVID-19 của Bộ Y tế;

4.5. Trong trường hợp phát hiện lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách, người làm việc tại bến xe, trạm dừng nghỉ có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi... phải bố trí cách ly và thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương để xử lý;

4.6. Thực hiện tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng;

4.7. Yêu cầu lái xe, nhân viên phục vụ trên xe, hành khách thực hiện quy định về phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế;

4.8. Niêm yết số điện thoại đường dây nóng của cơ quan chức năng địa phương để thông tin khi có vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19;

4.9. Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người của đơn vị mình có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

4.10. Tra cứu cấp độ dịch tại các tỉnh đi/đến trước khi xác nhận lệnh vận chuyển cho phương tiện đi/đến bến; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ban chỉ đạo phòng chống dịch tỉnh trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại bến xe.

(Tra cứu cấp độ dịch tại cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế: www.moh.gov.vn vào mục tổng hợp đánh giá cấp độ dịch tại địa phương theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế)

5. Giao phòng quản lý vận tải phương tiện và người lái

- Thường xuyên theo dõi, bắt tình hình diễn biến của dịch Covid-19, kịp thời tham mưu, hướng dẫn tổ chức hoạt động vận tải hành khách tại các địa bàn có dịch ở cấp 3 và cấp 4.

- Tăng cường công tác kiểm tra phương tiện vận tải thông qua thiết bị giám sát hành trình để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh đối với các trường hợp vi phạm; đề xuất xử lý các đơn vị, phương tiện vận tải không thực hiện nghiêm quy định phòng, chống dịch và hoạt động vận tải (thu hồi phù hiệu hoặc tạm dừng hoạt động khai thác tuyến...).

6. Giao Thanh tra Sở

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định trong hoạt động vận tải hành khách và thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; đề xuất xử lý đối với các trường hợp vi phạm (nếu có) theo quy định.

7. Chế độ báo cáo

7.1. Các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách, vận tải nội bộ, vận tải hàng hóa, bến xe khách: Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ kết quả thực hiện trước 10h00' hàng ngày về Sở GTVT Hà Giang (qua địa chỉ email: vtptnl.sgtvt@hagiang.gov.vn) hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Sở GTVT hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền.

7.2. Phòng quản lý VTPT&NL: Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng về kết quả triển khai, thực hiện Hướng dẫn tạm thời này theo yêu cầu của Tổng cục Đường bộ Việt nam và UBND tỉnh

8. Đề nghị các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố quan tâm phối hợp

8.1. Công an tỉnh

Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với Sở GTVT để tổ chức kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị vận tải, lái xe, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm của các phương tiện vận tải trên địa bàn tỉnh

8.2. Sở Y tế

Hướng dẫn các biện pháp, quy trình phòng chống dịch đối với hành khách, lái xe, nhân viên phục vụ trên xe và các đối tượng khách khi về địa phương đảm bảo yêu cầu, hướng dẫn các đơn vị bố trí, trang bị khu vực cách ly tạm thời, xét nghiệm và tổ chức xét nghiệm ngẫu nhiên cho người lao động theo hướng dẫn của Bộ GTVT và quy định của Bộ Y tế

8.3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Chỉ đạo các lực lượng chức năng tại điểm khai báo y tế ra vào tỉnh tạo điều kiện cho phương tiện vận tải khai báo y tế, lưu thông thuận lợi

8.4. Sở GTVT các tỉnh, thành phố

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải Hà Giang trong việc thống nhất ý kiến khôi phục lại hoạt động của các tuyến vận tải đi đến địa bàn tỉnh thuộc cấp độ 3 và ngược lại (nếu có)

- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị vận tải thuộc địa bàn tỉnh mình thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 khi tham gia hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh Hà Giang

Sở Giao thông vận tải Hà Giang đề nghị các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GTVT
- UBND tỉnh
- Tổng cục ĐBVN
- Ban ATGT tỉnh
- Ban Giám đốc Sở
- Công an tỉnh
- Báo Hà Giang
- Sở GTVT các tỉnh, thành phố
- UBND các huyện, thành phố
- Các đơn vị KDVT
- Công ty CP An Khang, Hà Giang
- Các BQL BXK huyện: Bắc Quang; Xín Mần; Đồng Văn; Mèo Vạc
- Thanh tra Sở
- Trang TTĐT Sở (Đưa tin);
- Lưu: VP, VTPT&NL.

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Đức

Phụ lục 1

**DANH SÁCH CÁC TUYẾN VẬN TẢI HÀNH KHÁCH
CỐ ĐỊNH LIÊN TỈNH KHÔI PHỤC**

(Kèm theo văn bản số...../SGTVT-VTPT&NL ngày 23/10/2021 của Sở GTVT
Hà Giang)

STT	Tuyến vận tải	BXK nơi đi	BXK nơi đến	Ghi chú
1	Hà Giang - Tuyên Quang	BXK phía Nam Hà Giang	BXK TP Tuyên Quang	3 chuyến/ ngày
			BXK huyện Chiêm Hóa	1 chuyến/ngày
			BXK huyện Kim Xuyên	
		BXK huyện Đồng Văn	BXK TP Tuyên Quang	1 chuyến/ngày
			BXK huyện Chiêm Hóa	
2	Hà Giang - Vĩnh Phúc	BXK phía Nam Hà Giang	BXK huyện Phúc Yên	1 chuyến/ngày
3	Hà Giang - Nam Định		BXK huyện Hải Hậu	1 chuyến/ngày
4	Hà Giang- Thái Nguyên		BXK TP Thái Nguyên	2 chuyến/ngày
5	Hà Giang - Yên Bái		BXK TP Yên Bái	1 chuyến/ ngày
6	Hà Giang - Cao Bằng		BXK Bảo Lâm	2 chuyến/ ngày
7	Hà Giang - Hải Dương		Hải Dương	1 chuyến/ngày
			Ninh Giang	2 chuyến/ngày
8	Hà Giang - Thái Bình		Tiền Hải	1 chuyến/ngày
			Kiến Xương	7 chuyến/tháng
9	Hà Giang - Nghệ An	Thành phố Vinh	1 chuyến/ ngày	

Phụ lục 2

DANH SÁCH HÀNH KHÁCH ĐI XE

(Kèm theo văn bản số /SGTVT-VTPT&NL ngày 23/10/2021 của Sở GTVT Hà Giang)

Tên đơn vị vận tải:.....

Ngày khởi hành:

Lái xe:.....

Số điện thoại:.....

Biển số xe:.....

Loại xe:.....

STT	Họ và tên	Số CCCD/CMTND	Số điện thoại	Địa chỉ nơi đi ²	Địa chỉ nơi đến ³	Ký và ghi rõ họ tên

² Danh sách hành khách đi trên xe được sử dụng cho từng lượt, chuyến

³ Ghi rõ địa chỉ số nhà, đường/tổ dân phố, xã/phường, quận/huyện/thành phố, tỉnh/thành phố